

NGHỊ QUYẾT

**Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 34/2011/NQ-HĐND
ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về thành lập
Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Quảng Nam**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 23**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012;

*Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;*

*Xét Tờ trình số 1975/TTr-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 34/2011/NQ-HĐND về thành lập Quỹ
Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã tỉnh Quảng Nam; Báo cáo thẩm tra số 46/BC-HĐND
ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và
ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 Nghị quyết số 34/2011/NQ-HĐND ngày
09/12/2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thành lập Quỹ Hỗ trợ phát
triển Hợp tác xã tỉnh Quảng Nam**

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Phương thức hoạt động

Tiếp nhận, quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ngân sách nhà nước giao
để hỗ trợ cho phát triển kinh tế tập thể, Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh; vận động và
tiếp nhận quản lý sử dụng có hiệu quả nguồn vốn đóng góp tự nguyện của Tổ hợp
tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã; xây dựng phương án kêu gọi, huy động,
khai thác, quản lý và sử dụng nguồn tài chính của các tổ chức, cá nhân trong và
ngoài nước đóng góp hỗ trợ cho kinh tế tập thể; tiếp nhận, quản lý, sử dụng các

nguồn vốn ủy thác từ các tổ chức có liên quan hỗ trợ đầu tư, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể.

Thực hiện hoạt động hỗ trợ cho Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã thông qua các phương thức: Ưu tiên bảo lãnh tín dụng và hỗ trợ lãi suất cho các Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã nông nghiệp vay vốn ở các ngân hàng thương mại; cho vay đầu tư; cho vay vốn lưu động để phát triển sản xuất, kinh doanh, thương mại, dịch vụ; nhận ủy thác.”

2. Sửa đổi khoản 5 như sau:

“5. Đối tượng hỗ trợ

Các Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Quảng Nam hoạt động theo Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012, Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ về Tổ hợp tác và là thành viên của Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 như sau:

“6. Nguồn vốn

a) Vốn Điều lệ:

Vốn Điều lệ của Quỹ là 100 tỷ đồng do ngân sách nhà nước cấp.

Việc bổ sung vốn Điều lệ cho Quỹ do Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh.

b) Vốn hoạt động từ các nguồn khác gồm:

Các khoản đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Các khoản viện trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

Vốn nhận ủy thác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để hỗ trợ phát triển Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã.

Vốn từ các chương trình, dự án trong và ngoài nước hỗ trợ phát triển Tổ hợp tác, Hợp tác xã, Liên hiệp Hợp tác xã.

Các khoản vốn huy động khác theo quy định của pháp luật”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 như sau:

“7. Cơ cấu, tổ chức bộ máy

Bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã gồm có Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát và Ban điều hành.

Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng quản lý, Ban kiểm soát và Ban điều hành của Quỹ Hỗ trợ phát triển Hợp tác xã được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 5 năm 2021.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa IX, kỳ họp thứ 23 thông qua ngày 19 tháng 4 năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- Các Bộ: TC, KHĐT, LMHTXVN;
- Cục KT VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Quảng Nam, Đài PT-TH tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- VP HĐND tỉnh: CPVP, các phòng;
- Lưu: VT, TH (Thủ).

CHỦ TỊCH

Phan Việt Cường